

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGHĨA HƯNG  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2021/HS-ST

Ngày: 24 - 9 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG TỈNH NAM ĐỊNH**

***- T phân Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Chung.

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Tiến Rật.

2. Bà Dương Thị Vui.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Vũ Tuấn Tú – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng tham gia phiên tòa:***  
Bà Nguyễn Thị Diệu Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2021/TLST- HS ngày 14 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2021 đối với:

***\* Bị cáo:*** Đồng Văn T - Sinh năm 1976 tại xã T, huyện N, tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Xóm xx, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông Đồng Văn C, sinh năm 1947, đã chết năm 1995 và con bà Phạm Thị N sinh năm 1949. Hiện đang sinh sống tại xã T, huyện N, Nam Định; vợ: Trần Thị Nh, sinh năm 1978, đã ly hôn, con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2001; tiền sự, tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 30/7/1999, bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng xử phạt 9 tháng tù về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân” quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự năm 1985. Ngày 08/10/1999, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm quyết định giữ nguyên án sơ thẩm. Tháng 6 năm 2007, T chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm. Ngày 14/8/2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử 4 năm tù về tội: “Lưu hành tiền giả”

quy định tại khoản 1 Điều 180 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngày 9/8/2009, T chấp hành xong hình phạt tù. Tháng 9 năm 2007, T chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 28/5/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xử phạt 3 năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngày 26/4/2017, T chấp hành xong hình phạt tù. Tháng 10 năm 2015, T chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đồng Văn T bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 10/8/2021 đến ngày 16/8/2021 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nghĩa Hưng cho đến nay; có mặt.

\* *Người làm chứng:* Anh Đới Văn Thắng – Sinh năm: 1963; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng truy tố bị cáo về hành vi phạm tội: Khoảng 12 giờ, ngày 10 tháng 8 năm 2021; tại khu vực đường dong thôn HL, xã TN, huyện N, Nam Định; tổ công tác Công an huyện Nghĩa Hưng phát hiện bắt quả tang Đồng Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong lòng bàn tay trái của Đồng Văn T 01 gói nhỏ, vỏ gói là giấy màu vàng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, T khai nhận đó là 01 gói Heroine T mua về để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt. Tổ công tác Công an huyện Nghĩa Hưng đưa Đồng Văn T và vật chứng thu giữ về trụ sở Ủy ban nhân dân xã TN lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong gói Heroine thu giữ (Niêm phong ký hiệu M). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Đồng Văn T, ở Xóm xx, xã T, huyện N, Nam Định không thu giữ đồ vật, tài liệu.

Tại bản kết luận giám định số 1100/GĐKTHS ngày 11/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói nhỏ, vỏ là giấy màu vàng, trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M: 0,137 gam.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng và tại phiên toà, Đồng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 11 giờ, ngày 10 tháng 8 năm 2021, Đồng Văn T đi nhờ xe của người đi đường không quen biết đến khu vực phà ĐC, đi qua phà sang khu vực thuộc xã Y, huyện X, Nam Định mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 gói Heroine, vỏ gói là giấy màu vàng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng với giá 100.000 đồng,

mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau đó Đồng Văn T đi bộ đến khu vực đường đông thôn HL, xã TN, huyện N, Nam Định thì bị tổ công tác Công an huyện Nghĩa Hưng phát hiện bắt quả tang.

Bản cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 13/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như tội danh và điều luật đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Đồng Văn T từ 01 (một) năm 09 (chín) tháng đến 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để xử lý vật chứng của vụ án; đề nghị áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo Đồng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về định tội: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ, ngày 10 tháng 8 năm 2021; tại khu vực đường đông thôn HL, xã TN, huyện N, Nam Định; Đồng Văn T, sinh năm 1976, ở Xóm xx, xã T, huyện N, Nam Định đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,137 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Đồng Văn T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hoá của dân tộc. Hành vi của bị cáo đã gây nên dư luận xấu trong nhân dân ở khu vực. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai lưu động, lên án xử lý nghiêm minh là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân xấu: Ngày 30/7/1999, bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng xử phạt 9 tháng tù về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân”. Ngày 08/10/1999, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm quyết định giữ nguyên án sơ thẩm. T chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm. Ngày 14/8/2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử 4 năm tù về tội: “Lừa hành tiền giả”. T đã chấp hành xong hình phạt tù và án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 28/5/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xử phạt 3 năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 26/4/2017, T chấp hành xong hình phạt tù. T đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đồng Văn T không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tập trung cải tạo đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo còn sống phụ

thuộc gia đình không sở hữu tài sản có giá trị nên không áp dụng hình bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 phong bì niêm phong số 1100/GĐKTHS của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định cần tịch thu tiêu huỷ.

[6] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Đồng Văn T ngày 10/8/2021, hiện chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo Đồng Văn T phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng là phù hợp.  
Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Đồng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Đồng Văn T 21 (hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/8/2021.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 1100/GĐKTHS của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định.

Toàn bộ vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nghĩa Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng lập ngày 15/9/2021.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Đồng Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Nghĩa Hưng;
- Trại giam + CA;
- Bị cáo.
- UBND xã T, TN;
- Cơ quan Thi hành án;
- Án văn + lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ  
(đã ký)**

**Phạm Văn Chung**